

Đề thi học kì 1 lớp 4 môn Toán năm học 2021 - 2022 Đề số 1**Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 4 – Đề số 1****I. Phần trắc nghiệm (2 điểm)**

Câu 1: Số “Sáu trăm hai mươi lăm triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn” được viết là:

- A. 625 987 00 B. 625 987 C. 625 000 987 D. 987 625

Câu 2: Trong các số 39 382; 39 748; 39 138; 39 842, số lớn nhất là:

- A. 39 748 B. 39 842 C. 39 382 D. 39 138

Câu 3: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm 4 tấn 15kg = ... kg là:

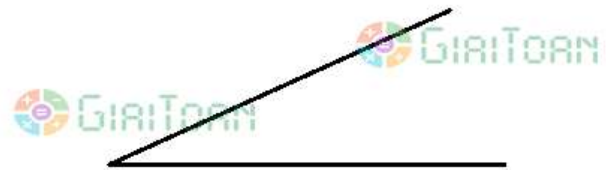
- A. 4015 B. 4150 C. 415 D. 41500

Câu 4: Năm 1726 thuộc thế kỉ:

- A. XXI B. XX C. XIX D. XVIII

Câu 5: Trong các góc dưới đây, góc nào là góc vuông?

- A. B.



- C. D.



II. Phần tự luận (8 điểm)

Bài 1 (2 điểm): Đặt tính rồi tính

a) $2681 + 48932$

b) $27842 - 18392$

c) 138×193

d) $47460 : 35$

Bài 2 (1 điểm): Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $4 \times 183 \times 25$

b) $35 \times 12 + 35 \times 88$

Bài 3 (1 điểm): Cho các số 1, 2, 0, 5. Từ các chữ số đã cho, hãy lập tất cả các số có 3 chữ số, các chữ số đều khác nhau mà chia hết cho 2 và 3.

Bài 4 (2 điểm): Tổng số học sinh của hai lớp 4A và 4B là 70 bạn. Lớp 4A nhiều hơn lớp 4B 8 bạn. Hỏi mỗi lớp có bao nhiêu bạn học sinh?

Bài 5 (2 điểm): Một hình chữ nhật có chu vi bằng 40m, chiều dài hơn chiều rộng 4m. Tính diện tích của hình chữ nhật đó.

Đáp án Đề thi học kì 1 môn Toán lớp 4 – Đề số 1**I. Phần trắc nghiệm**

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5
A	B	A	D	C

II. Phần tự luận

Bài 1: Học sinh tự đặt phép tính rồi tính.

a) $2681 + 48932 = 51613$

b) $27842 - 18392 = 9450$

c) $138 \times 193 = 26634$

d) $47460 : 35 = 1356$

Bài 2:

a) $4 \times 183 \times 25$

$$= 4 \times 25 \times 183$$

$$= 100 \times 183$$

$$= 18300$$

b) $35 \times 12 + 35 \times 88$

$$= 35 \times (12 + 88)$$

$$= 35 \times 100$$

$$= 3500$$

Bài 3:

Các số chia hết cho 2 là các số có tận cùng bằng 0, 2, 4, 6, 8.

Các số chia hết cho 3 là các số có tổng các chữ số là số chia hết cho 3.

Vì $1 + 2 + 0 = 12$ chia hết cho 3 nên các số có ba chữ số mà các chữ số đều khác nhau mà chia hết cho 2 và 3 là: 120, 102, 210

Vì $1 + 5 + 0 = 15$ chia hết cho 3 nên các số có ba chữ số mà các chữ số đều khác nhau mà chia hết cho 2 và 3 là: 150, 510

Bài 4:

Lớp 4A có số học sinh là:

$$(70 + 8) : 2 = 39 \text{ (học sinh)}$$

Lớp 4B có số học sinh là:

$$70 - 39 = 31 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: Lớp 4A: 39 học sinh

Lớp 4B: 31 học sinh

Bài 5:

Nửa chu vi hình chữ nhật là:

$$40 : 2 = 20 \text{ (m)}$$

Chiều dài của hình chữ nhật là:

$$(20 + 4) : 2 = 12 \text{ (m)}$$

Chiều rộng của hình chữ nhật là:

$$20 - 12 = 8 \text{ (m)}$$

Diện tích của hình chữ nhật là:

$$12 \times 8 = 96 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 96m^2